

Bảo quốc Huân chương



Đệ nhất đẳng

Đệ nhị đẳng

Đệ tam đẳng

Đệ tứ đẳng

Đệ ngũ đẳng

- 3 -

Quân công Bội tinh

Quân chủng Bội tinh



Lục quân Huân chương Đệ nhất hạng



Lục quân Huân chương Đệ nhị hạng



Không quân Huân chương Đệ nhất hạng



Không quân Huân chương Đệ nhị hạng



Hải quân Huân chương Đệ nhất hạng



Hải quân Huân chương Đệ nhị hạng

- 4 -

Vinh công Bội tinh



Lục quân



Không quân



Hải quân

- Biệt công Bội tinh**

- 5 -

Anh dũng Bội tinh



với Nhành dương liễu (cấp Quân đội)



với Ngôi sao vàng (cấp Quân đoàn)



với Ngôi sao bạc (cấp Sư đoàn)



với Ngôi sao đồng (cấp Trung hoặc Lữ đoàn)



Tuyên công đơn vị

- 6 -

Phi dũng Bội tinh



với Cánh chim vàng



với Cánh chim bạc



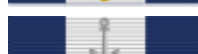
với Cánh chim đồng

- 7 -

Hải dũng Bội tinh



với Mỏ neo vàng

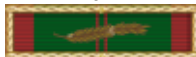


với Mỏ neo bạc



với Mỏ neo đồng

- 8 -

 Uỷ dũng Bội tinh  Nhân dũng Bội tinh  Trung chánh Bội tinh  Chiến thương Bội tinh Danh dự Bội tinh  Hạng I (dành cho Sĩ quan)  Hạng II (dành cho Hạ sĩ quan và Binh sĩ) - 9 -	Chỉ đạo Bội tinh  Cấp quân đội  Cấp quân đoàn  Cấp sư đoàn  Cấp lữ đoàn  Cấp trung đoàn  Cấp tiểu đoàn  Cấp đại đội - 10 -
Tham mưu Bội tinh  Hạng I (dành cho Sĩ quan)  Hạng II (dành cho Hạ sĩ quan và Binh sĩ) Kỹ thuật Bội tinh  Hạng I (dành cho Sĩ quan)  Hạng II (dành cho Hạ sĩ quan và Binh sĩ) - 11 -	Huấn vụ Bội tinh  Hạng I (dành cho Sĩ quan)  Hạng II (dành cho Hạ sĩ quan và Binh sĩ) Dân vụ Bội tinh  Hạng I (dành cho Sĩ quan)  Hạng II (dành cho Hạ sĩ quan và Binh sĩ)  Tuyên công đơn vị - 12 -
Quân phong Bội tinh  Hạng I  Hạng II  Hạng III  Hạng IV  Hạng V - 13 -	 Chiến dịch Bội tinh Quân vụ Bội tinh  Hạng I  Hạng II  Hạng III  Hạng IV  Hạng V - 14 -

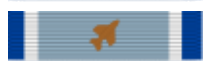
- **Không vụ Bội tinh**



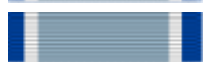
Hạng I



Hạng II



Hạng III



Hạng Danh dự

- 15 -

- **Hải vụ Bội tinh**



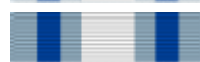
Hạng I



Hạng II



Hạng III



Hạng Danh dự

- 16 -